

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 53/2018/HS-ST

Ngày: 31-10-2018.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thùy Hương.

2. Bà Nguyễn Thị Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch -
tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
53/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 53/2018/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, tên gọi khác: Nhỏ Hùng; sinh ngày: 21/02/1997 tại B,
Quảng Bình. Trú tại: Thôn 4, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ
mộc; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc
tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 và con bà Nguyễn Thị L,
sinh năm 1976; vợ, con: chưa có; tiền án: có 01 tiền án. Bản án số 33/2016/HSST
ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 15 tháng tù về tội
“Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi
khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/9/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 7, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm
1984. Địa chỉ: Thôn 3, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 3, xã X, huyện B, Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 15/3/2018, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô
YAMAHA JUPITER BKS 43L1 - 8586 đi qua nhà chị Nguyễn Thị N ở thôn 7, xã

X, huyện B thấy nhà chị N không khóa cửa, liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dừng xe bên lề đường rồi đi vào nhà chị N theo hướng cửa chính đã mở. H đi vào phòng khách thấy điện bật sáng, quan sát xung quanh rồi đi đến phòng ngủ, thấy vợ chồng chị N đang ngủ. Quan sát thấy 01 chiếc máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu HP Compaq Presario CQ40-337TU trên bàn cách vị trí giường ngủ vợ chồng chị N khoảng 2m. H tiến đến lại gần và dùng hai tay cầm chiếc máy tính xách tay rồi đi ra xe chạy về nhà mình cất giấu. Đến 16 giờ cùng ngày, H đưa máy tính xách tay đến cầm cố cho anh Nguyễn Mạnh T tại Thôn 3, xã X, huyện B lấy 500.000 đồng tiêu xài cá nhân. Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Bồ Trạch số 26/KL-HĐ ngày 15/6/2018 kết luận máy tính H chiếm đoạt của chị N trị giá 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSBT ngày 12/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015: Đề nghị xử phạt Nguyễn Ngọc Hải từ 03 tháng đến 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản, gia đình bị cáo đã bồi hoàn cho anh Nguyễn Mạnh T số tiền cầm cố 500.000 đồng. Chị N và anh T không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 máy tính hiệu HP Compaq Presario CQ40 - 337TU màu đen đã xử lý trả lại cho chị N; thu giữ 01 xe mô tô YAMAHA JUPITER BKS 43L1 - 8586, màu đen bạc, số máy 072695 đã trả lại cho ông Nguyễn Văn H nên không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để sớm trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người làm chứng, người bị hại, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ ngày 15/3/2018, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô đi qua nhà chị Nguyễn Thị Nga ở thôn 7, xã X, huyện B thấy nhà không khóa cửa. H lén lút vào nhà theo hướng cửa chính đã mở rồi đi đến phòng ngủ lấy trộm 01 chiếc máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu HP Compaq Presario CQ40 - 337TU trị giá 1.500.000 đồng để trên bàn. Đến 16 giờ cùng ngày, H đưa máy tính đến cầm cố cho anh Nguyễn Mạnh T lấy 500.000 đồng tiêu xài cá nhân. Mặc dù tài sản chiếm đoạt có giá trị 1.500.000 đồng nhưng do bị cáo Nguyễn Ngọc H có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bô Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ và hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra thấy rằng: Nguyễn Ngọc H là người đã bị Tòa án xử phạt tù vừa mới chấp hành xong hình phạt trở về địa phương lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng đạo đức trở thành người tốt, giúp đỡ gia đình thì ngược lại bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là máy tính xách tay của chị N. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị N mà còn làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến công việc của người bị hại, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có tiền án, nhưng đã lấy đó làm tình tiết định khung, không coi là tình tiết tăng nặng tái phạm. Nhưng thể hiện thiếu ý thức rèn luyện, xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử bị cáo nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi hoàn thiệt hại; tài sản thiệt hại có giá trị không lớn, người bị hại có đơn bãi nại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy cần áp dụng điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên áp dụng quy định tại Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản, gia đình bị cáo đã bồi hoàn cho anh Nguyễn Mạnh T đầy đủ và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ 01 máy tính hiệu HP Compaq Presario CQ40 - 337TU đã xử lý trả lại cho chị Nga; 01 xe mô tô YAMAHA JUPITER BKS 43L1 – 8586 đã trả lại cho ông Nguyễn Văn H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt Nguyễn Ngọc H 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/10/2018) và người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TA tỉnh QB.
- VKSND Quảng Bình
- VKS huyện Bố Trạch.
- CA huyện Bố Trạch.
- THA huyện Bố Trạch.
- Lưu HS, lưu TA.
- THA phạt tù
- Bị cáo; Người bị hại
- Sở tư pháp Quảng Bình.
- UBND xã X.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Phúc Nam